

# NHẬN DIỆN VÀ ĐẤU TRANH VỚI CÁC BIỂU HIỆN “TỰ DIỄN BIẾN”, “TỰ CHUYỂN HÓA” TRONG CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN HIỆN NAY

★ PGS, TS PHẠM ĐỨC KIÊN

★ ĐÀO ĐÌNH THẠO

*Văn phòng Ban Chỉ đạo 35,*

*Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh*

● **Tóm tắt:** Kết luận số 21-KL/TW về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” là lần thứ ba trong ba nhiệm kỳ liên tiếp, Đảng ta ban hành văn bản riêng về vấn đề này, thể hiện quyết tâm rất cao của toàn Đảng trong ngăn chặn, đẩy lùi một trong những nguy cơ đe dọa sự tồn vong của Đảng, của chế độ. Để quán triệt và thực hiện tốt Kết luận số 21-KL/TW, cần thiết phải nhận diện rõ hơn nữa và tổ chức đấu tranh có hiệu quả với những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên hiện nay.

● **Từ khóa:** “tự diễn biến”; “tự chuyển hóa”; nhận diện và đấu tranh; cán bộ, đảng viên; Kết luận số 21-KL/TW.

## 1. Nhận diện những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên

Thuật ngữ “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” được Đảng chính thức đề cập tại Kết luận số 86-KL/TW, ngày 05-11-2010 về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 14-10-2006 của Bộ Chính trị về “Tăng cường lãnh đạo công tác bảo đảm an ninh quốc gia trong tình hình mới” và được nhận thức ngày càng rõ hơn, toàn diện hơn về nội hàm của nó.

Tại Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, lần đầu tiên Đảng ta chỉ rõ 27 biểu hiện suy thoái về

tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, trong đó có 09 biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” với 23 hành vi cụ thể<sup>(1)</sup>.

Đã có nhiều nghiên cứu làm rõ khái niệm, biểu hiện, nguyên nhân, giải pháp phòng, chống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” và đều thống nhất cho rằng: “tự diễn biến” là quá trình đấu tranh giữa các mặt tích cực và tiêu cực về tư tưởng chính trị trong nội tâm cán bộ, đảng viên. Trong đó, yếu tố tiêu cực, sai lầm và tư tưởng TBCN dần dần tăng lên; yếu tố tích cực, cách

mạng, tư tưởng XHCN phai nhạt dần, khiến cán bộ, đảng viên theo chiều hướng tiêu cực, dần xa rời các chuẩn mực của người đảng viên công sản, xa rời những nguyên tắc, quan điểm mácxít, xa rời mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc và CNXH; suy giảm nghiêm trọng niềm tin vào chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước<sup>(2)</sup>.

Biểu hiện “tự diễn biến” chính là sự bộc lộ ra bên ngoài bằng hành động, phản ánh những nhận thức sai lầm, lệch lạc, lệch chuẩn trong tư tưởng của người cán bộ, đảng viên theo hướng đi ngược lại mục tiêu, lý tưởng của Đảng.

“Tự chuyển hóa” là sự nối tiếp của “tự diễn biến”; khi những yếu tố cách mạng, tích cực trong tư tưởng của cán bộ, đảng viên bị triệt tiêu, tư tưởng phi XHCN thắng thế, khiến quan điểm tư tưởng chính trị của cán bộ, đảng viên dần thay đổi về chất, đánh mất tính cách mạng, tính chiến đấu, không còn là người đảng viên công sản chân chính mà trở thành kẻ phản bội mục đích, lý tưởng của Đảng, Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nền tảng tư tưởng của Đảng, thậm chí đứng vào hàng ngũ kẻ địch để chống Đảng, Nhà nước.

Biểu hiện “tự chuyển hóa” là sự bộc lộ ra bên ngoài những thay đổi về chất trong tư tưởng của cán bộ, đảng viên theo hướng thù địch, chống lại mục tiêu, lý tưởng của Đảng<sup>(3)</sup>. Số đối tượng đã “tự chuyển hóa” không chỉ thể hiện quan điểm, tư tưởng chính trị thù địch mà bằng hành động chống đối cụ thể, từ tập hợp lực lượng để chống Đảng, Nhà nước và chế độ XHCN đến móc nối với các thế lực thù địch, phản động.

Như vậy, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” không xảy ra tức thời mà là cả một quá trình “tự đấu tranh” giữa các mặt tích cực và tiêu cực về tư tưởng trong nội tâm của cán bộ, đảng

viên, biến chuyển một cách từ từ, rất khó nhận biết, từ nhận thức sai trái đến thái độ sai trái và bộc lộ bằng hành vi sai trái; từ nhận thức thù địch đến thái độ thù địch và bộc lộ bằng hành vi thù địch.

Từ sự không vững vàng, hoang mang, dao động về tư tưởng chính trị, hoài nghi về tính đúng đắn, khoa học, cách mạng của nền tảng tư tưởng, Cương lĩnh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nếu không được phát hiện, giáo dục, kiểm điểm, tự phê bình và phê bình kịp thời sẽ dẫn đến chủ động tiếp nhận những thông tin trái chiều, những luận điệu chống đối, phản động, hình thành thái độ tiêu cực về tư tưởng chính trị và từng bước bộc lộ thái độ này ra bên ngoài bằng hành động trực tiếp hoặc gián tiếp.

Ở giai đoạn này, nếu công tác cảm hóa, giáo dục, thuyết phục và các biện pháp tổ chức, hành chính không hiệu quả, tư tưởng chính trị của chủ thể sẽ chuyển hóa hoàn toàn thành tư tưởng chính trị phản động, sẵn sàng đối đầu với hệ thống chính trị và pháp luật, sẵn sàng hành động chống Đảng, Nhà nước.

Nói cách khác, suy thoái về tư tưởng chính trị chính là giai đoạn ban đầu của quá trình “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” là những “dấu mốc” nhất định, đánh dấu sự “thắng thế” của nhận thức, hành vi sai trái (“tự diễn biến”) hoặc nhận thức, thái độ thù địch (“tự chuyển hóa”).

Biểu hiện “tự diễn biến” gồm ba loại hành vi cơ bản:

(1) Tạo ra, phát tán các thông tin trái với quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng, mục tiêu độc lập dân tộc và CNXH, trái Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước, như: tính khoa học, cách mạng, các

nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh - nền tảng tư tưởng của Đảng, vai trò lãnh đạo, cầm quyền của Đảng và những nguyên tắc cơ bản trong tổ chức, hoạt động của Đảng Cộng sản Việt Nam và hệ thống chính trị XHCN Việt Nam, phủ nhận tính chất XHCN, cố sù ý tính chất TBCN của hệ thống chính trị, xét lại lịch sử, hư vô lịch sử.

(2) Gây rối nội bộ, làm suy giảm sức chiến đấu của nội bộ, hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị; tác động, lôi kéo, lái dư luận xã hội không theo đường lối của Đảng; cố sù ý cho quan điểm, tư tưởng dân chủ cực đoan; thổi phồng mặt trái của xã hội. Lợi dụng vấn đề dân chủ, nhân quyền, dân tộc, tôn giáo để gây chia rẽ nội bộ, chia rẽ giữa các dân tộc, giữa các tôn giáo, giữa các dân tộc, tôn giáo với Đảng và Nhà nước.

(3) Do nhận thức chưa đúng hoặc bị xúi giục, lôi kéo mà tham gia vào các tổ chức, hội, nhóm có hoạt động chống Đảng, Nhà nước; có quan hệ với các thế lực thù địch, phản động và các phần tử cơ hội, bất mãn chính trị để truyền bá tư tưởng, quan điểm sai trái.

Biểu hiện “tự chuyển hóa” cũng gồm ba hành vi nêu trên nhưng ở mức độ cao hơn là chống lại và phủ nhận sạch trơn những giá trị cốt lõi của hệ thống chính trị XHCN Việt Nam, gồm: (1) Cố ý tạo ra, phát tán các thông tin nội dung chống lại nền tảng tư tưởng, Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đòi bỏ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, từ bỏ con đường độc lập dân tộc và CNXH, Đảng Cộng sản Việt Nam từ bỏ vai trò lãnh đạo, cầm quyền duy nhất. (2) Gây rối nội bộ ở mức độ nghiêm trọng để chống Đảng, Nhà nước. (3) Bỏ Đảng, vận động, tổ chức, tập hợp lực lượng để chống phá Đảng và Nhà nước. Hoạt động trong các đảng phái, tổ

chức chính trị phản động. Móc nối, cấu kết với các thế lực thù địch, phản động, các phần tử cơ hội, bất mãn chính trị để hoạt động chống Đảng, Nhà nước.

Chủ thể “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” là cá nhân, gồm: đảng viên các tổ chức đảng, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, thành viên các tổ chức khác trong hệ thống chính trị XHCN Việt Nam. Các cá nhân có những biểu hiện trên nhưng không phải là thành viên của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị thì không phải là “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Việc xác định vấn đề này rất quan trọng vì liên quan đến chủ trương, biện pháp quản lý, giáo dục, đấu tranh với từng trường hợp cụ thể.

“Tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên có nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan nhưng xét cho cùng vẫn từ chính cán bộ, đảng viên. Đó là do cán bộ, đảng viên thiếu tu dưỡng, rèn luyện, không theo kịp sự phát triển của tình hình, không nắm vững lý luận chính trị nên không đủ bản lĩnh để giải thích toàn diện, tận cùng vấn đề, dẫn đến mất niềm tin, quy kết đây là những “thiếu sót” mang tính hệ thống và tìm đến các quan điểm “trái chiều” để biện hộ cho sự lệch lạc về nhận thức của mình.

Tính chất nguy hiểm của “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” ở chỗ khi còn nằm trong nội tâm cán bộ, đảng viên thì rất khó phát hiện nhưng đến khi bộc lộ thành hành động cụ thể thì khó đấu tranh do các chủ thể đã có sự hình thành thái độ sai trái, thù địch khá vững chắc, sẵn sàng đối đầu với các quy định của tổ chức mà họ là thành viên.

Những cá nhân “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” tuy chỉ chiếm số ít nhưng rất nguy hiểm do họ am hiểu về lý luận chính trị, thực tiễn cách mạng, nhất là những hạn chế, thiếu sót; quan



điểm của họ thường lấy danh nghĩa “tâm huyết với sự phát triển đất nước” nên có thể lừa mị được bộ phận cán bộ, đảng viên, quần chúng yếu kém về nhận thức chính trị.

Bên cạnh đó, Đảng ta cũng bước đầu nhận diện, đề cập đến; “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cá nhân nếu không được ngăn chặn kịp thời, triệt để sẽ dẫn đến “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” ở tổ chức, khiến tổ chức bị suy thoái, tự tan rã.

Ở tâm vĩ mô, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” nếu không được ngăn chặn triệt để sẽ là con đường ngắn nhất và trực tiếp nhất để hạ thấp, thậm chí thủ tiêu vai trò chính trị, thực lực chính trị và uy tín chính trị của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước Cộng hòa XHCN Việt Nam.

## **2. Phòng, chống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII**

Thời gian qua, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ diễn biến phức tạp. Một số ít cán bộ, đảng viên lợi dụng danh nghĩa phản biện, góp ý, “thư ngỏ” để tấn công thẳng vào nền tảng tư tưởng của Đảng, những vấn đề cốt lõi của thể chế chính trị XHCN Việt Nam; lợi dụng các vấn đề “nóng”, “nổi” được dư luận quan tâm như chủ quyền biển đảo, an sinh xã hội, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực để quy chụp thành bản chất của chế độ; đòi “đa nguyên”, “đa đảng”, “xã hội dân sự”; đòi thay đổi Điều 9, Điều 10 Hiến pháp năm 2013 để tổ chức công đoàn trở thành các tổ chức “xã hội dân sự”, thay đổi cơ cấu tổ chức và thành phần của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Hội Nông dân, Đoàn Thanh niên... để thoát ly sự chỉ đạo, định hướng của Đảng, Nhà nước<sup>(4)</sup>.

Những luận điệu trên không chỉ được phát tán nhỏ lẻ, riêng rẽ mà theo một “kịch bản” chặt chẽ với sự hậu thuẫn của các thế lực thù

địch, phản động bên ngoài và số chống đối, bất mãn trong nước, có tác động không nhỏ tới nhận thức, tư tưởng, tình cảm và niềm tin của cán bộ, đảng viên với Đảng, Nhà nước và chế độ.

Nhận thức tính chất nguy hiểm của “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, những năm qua, Đảng ta đã đặc biệt chú trọng phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn biểu hiện này, nhiệm kỳ sau quyết liệt và đẩy mạnh hơn nhiệm kỳ trước, đã đạt nhiều kết quả quan trọng, đột phá, chuyển biến tích cực, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu, sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên, nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ XHCN Việt Nam<sup>(5)</sup>.

Hệ thống quy định liên quan trực tiếp đến đấu tranh với các biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” ngày càng hoàn thiện, phản ánh bước chuyển biến mới và quyết tâm rất cao của Đảng trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, vừa chú trọng phòng ngừa (“xây”) vừa nhấn mạnh hơn nhiệm vụ tấn công (“chống”), không để những nhân lõi tiêu cực tồn tại, phát triển trong nội bộ Đảng, nội bộ hệ thống chính trị.

Cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên đã nhận diện ngày càng đầy đủ, sâu sắc về những biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” để “tự soi, tự sửa”. Điển hình là Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Kạn cụ thể hóa thành 135 biểu hiện suy thoái; Tỉnh ủy Trà Vinh vận dụng thành 82 biểu hiện, phân tích, làm rõ từng nội dung biểu hiện; Tỉnh ủy Vĩnh Long cụ thể hóa 27 biểu hiện thông qua 2 phiếu tự đánh giá: Phiếu 1 gồm 12 biểu hiện nhưng chưa nghiêm trọng và 63 biểu hiện suy thoái; phiếu 2 chia ra 13 dấu hiệu vi phạm nhưng chưa nghiêm trọng và 29 dấu hiệu vi phạm; Tỉnh ủy Hậu Giang cụ

thể hóa thành 71 dấu hiệu nhận biết với 3 mức độ khác nhau là không suy thoái, có lúc hay thường xuyên...<sup>(6)</sup>.

Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng tuyên truyền, phổ biến đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch (nhất là trên không gian mạng) và đạt kết quả rõ rệt, góp phần xây dựng, củng cố trận địa tư tưởng vững chắc, cung cấp cơ sở lý luận, khoa học và thực tiễn để nâng cao nhận thức, niềm tin chính trị của cán bộ, đảng viên, thu hẹp dư địa chống phá của các thế lực thù địch, phản động, phần tử cơ hội chính trị<sup>(7)</sup>.

Đẩy mạnh tự phê bình và phê bình, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong Đảng. Riêng trong nhiệm kỳ Đại hội XII của Đảng, đã có 25.104 đảng viên suy thoái hoặc có biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” bị xử lý kỷ luật (chiếm 0,5% tổng số đảng viên bị xử lý kỷ luật); trong đó có 1.722 đảng viên biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” (chiếm 6,9%)<sup>(8)</sup>; một số trường hợp lợi dụng các phương tiện thông tin, mạng xã hội để chống Đảng, Nhà nước bị xử lý nghiêm minh, có tác dụng cảnh báo, răn đe<sup>(9)</sup>.

Tuy nhiên, công tác đấu tranh với các biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” còn một số hạn chế. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu, tự phê bình và phê bình, công tác kiểm tra, giám sát của nhiều tổ chức đảng còn yếu. Một số cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ lãnh đạo, quản lý chưa nhận diện đầy đủ mức độ suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình; chưa có biện pháp chỉ đạo đủ mạnh, chưa thẳng thắn đấu tranh với những biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, còn thụ động, trông

chờ vào sự chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên. Việc phòng ngừa, ngăn chặn, đấu tranh với các thế lực thù địch chống phá Đảng, Nhà nước và khối đại đoàn kết dân tộc, bảo vệ tổ chức, bảo vệ cán bộ còn thiếu chủ động; vai trò định hướng tư tưởng cho cán bộ, đảng viên trước những thông tin trái chiều trên mạng xã hội chưa rõ nét<sup>(10)</sup>. Những hạn chế trên cần phải được khắc phục sớm và triệt để thông qua các giải pháp đồng bộ để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong bối cảnh mới.

### 3. Một số giải pháp đấu tranh với các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”

*Thứ nhất*, thống nhất nhận thức về biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” và đấu tranh với “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. “Tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” là quá trình chuyển hóa về bản chất chính trị của cán bộ, đảng viên và tổ chức đảng thành đối lập, thù địch với Đảng Cộng sản và chế độ XHCN, được nhận diện thông qua hành vi của cán bộ, đảng viên.

Tuy nhiên, cần phân biệt rõ những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” với “ý kiến khác với quan điểm, đường lối của Đảng” nhưng mang mục đích xây dựng hoặc do hạn chế về nhận thức, thiếu thông tin, cách thức tiếp cận vấn đề chưa đầy đủ hoặc tranh luận học thuật trên tinh thần phản biện khoa học.

Đồng thời, có quan điểm toàn diện, khách quan khi đánh giá mức độ suy thoái của cán bộ, đảng viên; không quy kết suy thoái thành “tự diễn biến” vì như vậy sẽ đẩy cán bộ, đảng viên về phía chống đối.

Đấu tranh với các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” không chỉ là ngăn chặn, xử lý bằng các biện pháp tổ chức, hành chính, pháp luật với các cá nhân có hành vi “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” mà phải là cả quá trình từ thấp đến cao, từ phòng ngừa, triệt tiêu nguồn gốc, nguyên



nhân làm nảy sinh “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” đến khắc phục những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên và tác hại của nó, không để lan rộng<sup>(11)</sup>.

Đây không phải là cuộc đấu tranh giai cấp một mất một còn giữa ta và địch mà là cuộc đấu tranh trong nội bộ Đảng, nội bộ hệ thống chính trị với các biểu hiện tiêu cực về chính trị. Cuộc đấu tranh này phải đặt trong tổng thể công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, là trách nhiệm của Đảng, Nhà nước, của cả hệ thống chính trị và toàn dân, dưới sự lãnh đạo toàn diện của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, sự chỉ đạo trực tiếp của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Phạm vi đấu tranh không chỉ trong nội bộ Đảng mà được mở rộng hơn đến toàn bộ hệ thống chính trị. Kết hợp giữa tự giác rèn luyện của cán bộ, đảng viên với vai trò của cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan chuyên môn và hệ thống cơ chế, chính sách; gắn kết chặt chẽ giữa đấu tranh với tác động chuyển hóa của các thế lực thù địch và phòng ngừa, ngăn chặn biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

*Hai là*, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên để nhận thức đầy đủ hơn, sâu sắc hơn những nội dung cơ bản và giá trị to lớn của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nâng cao “sức đề kháng”, khả năng chủ động đấu tranh, phản bác những quan điểm sai trái, thù địch, những biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, giáo dục, vận động để đáp ứng yêu cầu dân chủ trong công tác tư tưởng, tránh áp đặt một chiều,

kém hiệu quả về tính tư tưởng chính trị. Xây dựng chế độ học tập, bồi dưỡng lý luận chính trị định kỳ, thường xuyên cho cán bộ lãnh đạo, quản lý. Tăng cường cung cấp thông tin kịp thời cho cán bộ, đảng viên về các vụ việc phức tạp, nhạy cảm, không tạo “khoảng trống thông tin” để các đối tượng lợi dụng tuyên truyền, xuyên tạc, dẫn dắt dư luận.

*Ba là*, cấp ủy, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương quán triệt nghiêm túc Kết luận số 21-KL/TW, Kế hoạch số 03-KH/TW ngày 01-12-2021 của Bộ Chính trị thực hiện Kết luận số 21-KL/TW để xây dựng chương trình hành động cụ thể cho cơ quan, đơn vị, địa phương mình với 05 nội dung chính: (1) Nâng cao bản lĩnh chính trị, nhận thức chính trị cho cán bộ, đảng viên thông qua học tập, rèn luyện, tự phê bình và phê bình; (2) Hoàn thiện cơ chế, chính sách, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy và các cơ quan chức năng; (3) Phát huy vai trò của người đứng đầu trong công tác cán bộ; (4) Xử lý dứt điểm cán bộ, đảng viên có biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, không để lan rộng; (5) Tập trung, thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp lực lượng, nhất là giữa cấp ủy, thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức với cơ quan tổ chức cán bộ, cơ quan nội chính, cơ quan tuyên giáo.

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương căn cứ vào các biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” mà Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, Kết luận số 21-KL/TW đã chỉ ra để cụ thể hóa tại đơn vị, địa phương, lĩnh vực công tác. Thực hiện nghiêm tự phê bình và phê bình, nhất là đối với tập thể, cá nhân ở những nơi có vấn đề phức tạp, có biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

Tăng cường kiểm tra, giám sát, nhất là giám sát chuyên đề, tập trung vào những tổ chức có

cán bộ, đảng viên có lời nói, hành động suy thoái, “tự diễn biến”, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm từ cơ sở, từ chi bộ, không né tránh, đẩy lên cấp trên.

Thực hiện nghiêm túc hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Trung ương về đấu tranh, cảm hóa cán bộ, đảng viên, văn nghệ sĩ, trí thức bất mãn, cơ hội chính trị; kiên trì tác động, lôi kéo nhưng cũng kiên quyết đấu tranh, xử lý nghiêm minh theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước với số đối tượng “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” đã được giáo dục nhiều lần nhưng vẫn ngoan cố, không hợp tác. Phân công rõ trách nhiệm giữa các cấp, các lực lượng trong đấu tranh.

Nội dung đấu tranh cần chặt chẽ, có luận điểm, luận cứ rõ ràng, trên tinh thần khách quan, khoa học, không quy chụp nhưng phải trên nguyên tắc “Kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng; kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng để xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa”<sup>(12)</sup>.

Với số đã “tự chuyển hóa”, vấn đề mấu chốt là không được để đối tượng trong nội bộ hệ thống chính trị, phải cô lập đối tượng với quần chúng, bẻ gãy tâm lý “lãnh đạo” của số này vì hầu hết họ đều tự huỷ hoại về khả năng tập hợp, quy tụ quần chúng của mình.

*Bốn là*, hoàn thiện hệ thống văn bản quản lý cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên. Sửa đổi Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức theo hướng quy định rõ hơn chế tài xử lý về hành chính với cán bộ, công chức, viên chức có biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” và tương thích giữa pháp luật của Nhà nước với quy định của Đảng.

Hoàn thiện hệ thống văn bản quản lý hoạt động của cán bộ, đảng viên trên không gian mạng. Các tổ chức trong hệ thống chính trị rà soát, bổ sung điều lệ của tổ chức mình để bảo đảm tính XHCN và có chế tài xử lý nghiêm minh đối với hội viên, đoàn viên có biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Nghiên cứu, ban hành các cơ chế về thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ; xử lý tập thể, cá nhân suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

*Năm là*, đổi mới nội dung, phương thức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch theo hướng chủ động, đồng bộ và toàn diện, chủ động nhận diện các vấn đề mà các thế lực thù địch, phản động, đối tượng “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” có thể lợi dụng chống phá để cung cấp thông tin chính thống, “phủ xanh” không gian mạng, từ chú trọng “chặn lọc” thông tin xấu độc sang xây dựng dòng chảy thông tin mạng lành mạnh, an toàn bằng các khung khổ chính sách, pháp lý và đạo đức.

Đồng thời, đấu tranh trực diện với đối tượng theo kịch bản nhiều lớp, có chiều sâu cả về nội dung, hình thức và lực lượng để không bị “hụt hơi”, với lập luận chặt chẽ, khoa học, vạch trần tính phản cách mạng, phản khoa học trong các quan điểm sai trái, thù địch (nhất là về các vấn đề được quan tâm hiện nay như an sinh xã hội, lịch sử Đảng, văn hóa - nghệ thuật, đối ngoại, phòng chống tham nhũng, tiêu cực).

*Sáu là*, tiếp tục nhận diện rõ hơn biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” theo hướng xác định mục đích sai trái, thù địch trong quan điểm, hành động của chủ thể. Thí dụ: phản bác, phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh thực chất là phủ nhận tính khoa học, cách



mạng, thời đại của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh...

Nhận diện biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của tổ chức trong hệ thống chính trị. Hiện tại, chưa có nhiều nghiên cứu đề cập vấn đề này, tuy nhiên, một số nội dung nêu tại Quy định số 69-QĐi/TW ngày 06-7-2022 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về xử lý kỷ luật tổ chức đảng và đảng viên vi phạm có thể được coi là những dấu hiệu “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của tổ chức.

*Tóm lại*, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” là những hành vi tiêu cực về chính trị, là vấn đề chính trị - xã hội, chịu sự chi phối của điều kiện vật chất, các thiết chế chính trị - xã hội và tác động ngược lại tới các mối quan hệ chính trị - xã hội, gây tổn hại đến vai trò lãnh đạo, sức chiến đấu và uy tín chính trị của Đảng đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Do vậy, phải chủ động phòng ngừa, đấu tranh với các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” ngay từ khi mới manh nha, không để lan rộng thành “nhân lõi” chống đối trong Đảng và hệ thống chính trị. Điều quan trọng nhất là phải có quyết tâm chính trị cao, nhận thức đúng mục tiêu, đối tượng, từ đó xác định đúng nội dung, phương thức đấu tranh phù hợp □

*Ngày nhận bài: 05-10-2022; Ngày bình duyệt: 15-11-2022; Ngày duyệt đăng: 25-11-2022.*

(1) Xem Hướng dẫn số 16-HD/BTCTW ngày 24-9-2018 của Ban Tổ chức Trung ương về Hướng dẫn kiểm điểm, đánh giá, xếp loại hàng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp.

(2) Xem Trần Đại Quang: *Một số vấn đề về phòng, chống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” ở nước ta*

*hiện nay*, Kỷ yếu Hội thảo khoa học cấp quốc gia “Phòng, chống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên hiện nay”, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2013, tr.21-36.

(3) Xem Phạm Minh Chính: Đề dẫn Hội thảo khoa học cấp quốc gia “Cơ sở khoa học về ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ở Việt Nam, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2017, tr.7-16.

(4) Xem <https://cand.com.vn/Chong-dien-bien-hoa-binh/Loi-dung-gop-y-du-thao-cac-van-kien-Dai-hoi-XIII-de-kich-dong-chong-pha-Dang-Nha-nuoc-i587536/>, truy cập ngày 09-11-2020.

(5), (10) Ban Chấp hành Trung ương Đảng: Kết luận số 21-KL/TW ngày 25-10-2021 về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

(6) Xem <http://bualiemvang.org.vn/tac-pham-doat-giai/5-nam-thuc-hien-nghi-quyet-trung-uong-4-khoa-xii-tu-chiec-guong-soi-den-nhung-dau-an-dot-pha-96>.

(7) Xem ĐCSVN: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.II, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.171.

(8) <https://thanhnien.vn/hon-25-000-dang-vien-suy-toai-bi-ky-luat-tu-2016-2020-post1409674.html>, truy cập ngày 09/12/2021.

(9) Tổng hợp từ internet.

(11) Xem <https://www.qdnd.vn/phong-chong-tu-dien-bien-tu-chuyen-hoa/nhan-thuc-dung-ve-tu-dien-bien-tu-chuyen-hoa-hien-nay-632743>, truy cập ngày 27-8-2020.

(12) Xem ĐCSVN: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.I, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.109.